

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 122 /2009/TT-BTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2009

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông;

Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung như sau:

Điều 1. Đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ và thời gian thực hiện hỗ trợ

1. Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ, điều kiện được hỗ trợ, mức hỗ trợ, thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông (Trong Thông tư này gọi chung là Quyết định số 548/QĐ-TTg).

2. Chỉ thực hiện hỗ trợ đối với các chủ phương tiện giao thông đã sở hữu phương tiện giao thông thuộc diện bị đình chỉ lưu hành trước thời điểm Quyết định số 548/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành.

3. Thời gian thực hiện hỗ trợ: đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2009.

4. Đối với những hộ gia đình tại các tỉnh miền núi phía Bắc và Tây Nguyên được hưởng chính sách hỗ trợ thay thế xe công nông, xe tải quá niên hạn theo Quyết định số 1491/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ thì không được hưởng chính sách hỗ trợ mua xe tải ban hành kèm theo Quyết định số 548/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Thông tư này.

Điều 2. Phương thức hỗ trợ

Việc hỗ trợ được thực hiện thông qua Kho bạc Nhà nước cấp huyện trên cơ sở đầy đủ hồ sơ, thủ tục và xác nhận của các cơ quan theo quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ của chủ phương tiện có phương tiện thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông bao gồm:

1. Đơn đề nghị hỗ trợ để thay thế xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú về các nội dung sau:

a) Xác nhận về việc cư trú hợp pháp của chủ phương tiện.

b) Xác nhận về việc chủ phương tiện đang sở hữu xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông đã thực hiện thay thế xe theo quy định.

c) Xác nhận về việc chuyển đổi nghề của chủ phương tiện có xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông trong trường hợp chuyển đổi nghề.

(Đơn theo mẫu số 1 đính kèm đối với trường hợp mua xe mới để thay thế xe cũ và theo mẫu số 2 đính kèm đối với trường hợp chuyển đổi nghề).

2. Bản sao có công chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú đối với giấy đăng ký xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông trong trường hợp xe được cấp đăng ký và gắn biển số.

3. Bản sao có công chứng hoặc xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú đối với giấy đăng ký xe đã được mua để thay thế xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông.

Điều 4. Trình tự, thủ tục hỗ trợ

1. Chủ phương tiện thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ hoàn tất hồ sơ theo quy định tại Điều 3 Thông tư này gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổng hợp danh sách và gửi toàn bộ hồ sơ cho Phòng chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giao thông cấp huyện (sau đây gọi tắt là Phòng chuyên môn cấp huyện). Phòng chuyên môn cấp huyện chủ trì phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ của chủ phương tiện.

Kết quả thẩm định phải được lập thành văn bản và được lưu giữ tại cơ quan chủ trì thẩm định cùng với hồ sơ xin hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ xin hỗ trợ của chủ phương tiện không đủ điều kiện theo qui định thì cơ quan thẩm định phải có văn bản thông báo cho chủ phương tiện trong vòng 10 ngày làm việc để tiếp tục bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

3. Căn cứ kết quả thẩm định, Phòng chuyên môn cấp huyện lập báo cáo trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét ra quyết định về danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện.

Quyết định về danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện được gửi cho các cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài chính; Phòng chuyên môn cấp huyện; Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện; Kho bạc Nhà nước cấp huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có chủ phương tiện được hỗ trợ.

4. Căn cứ quyết định hỗ trợ chủ phương tiện của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn niêm yết và công bố công khai danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện. Việc công bố công khai danh sách và mức hỗ trợ cho chủ phương tiện thực hiện theo qui định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai hỗ trợ trực tiếp ngân sách Nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

5. Căn cứ quyết định hỗ trợ chủ phương tiện của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Kho bạc Nhà nước cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thông báo lịch cấp tiền hỗ trợ cho chủ phương tiện để chủ phương tiện tới Kho bạc Nhà nước cấp huyện làm thủ tục lĩnh tiền hỗ trợ.

6. Về thủ tục lĩnh tiền tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện: chủ phương tiện căn cứ quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện và lịch cấp tiền hỗ trợ do Kho bạc Nhà nước cấp huyện thông báo để đến Kho bạc Nhà nước cấp huyện nhận tiền hỗ trợ. Để được nhận tiền hỗ trợ, chủ phương tiện phải xuất trình giấy chứng minh nhân dân còn hiệu lực để đối chiếu. Trường hợp mất giấy chứng minh nhân dân có thể dùng sổ hộ khẩu hoặc đơn trình báo mất giấy chứng minh nhân dân có dán ảnh và có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú để đối chiếu.

Điều 5. Bố trí kinh phí thực hiện

1. Đối với các địa phương được ngân sách trung ương hỗ trợ kinh phí theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Quyết định số 548/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện:

a) Thống kê số lượng xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2009 gửi Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải trước ngày 31 tháng 7 năm 2009 (theo mẫu số 3).

b) Tạm ứng kinh phí để cấp tiền hỗ trợ kịp thời theo đề nghị của người dân và báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải tình hình thực hiện hàng quý vào trước ngày mùng 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo để Bộ Tài chính cấp kinh phí theo quy định.

Trường hợp ngân sách địa phương có khó khăn về nguồn kinh phí để hỗ trợ thì kịp thời báo cáo với Bộ Tài chính để Bộ Tài chính tạm ứng cho địa phương.

2. Đối với các địa phương còn lại, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động bố trí ngân sách địa phương để cấp tiền hỗ trợ kịp thời theo đề nghị của người dân.

Điều 6. Chế độ hạch toán, quyết toán

Kinh phí hỗ trợ thực hiện Quyết định số 548/QĐ-TTg được hạch toán vào chương 757 loại 340, khoản 369, mục 7750, tiểu mục 7758 và tổng hợp vào quyết toán chi ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 7. Chế độ báo cáo

Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải tình hình thực hiện hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông hàng quý vào trước ngày 15 tháng đầu tiên của quý tiếp theo và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện của cả năm 2009 chậm nhất vào ngày 01 tháng 02 năm 2010 (theo mẫu số 4 đính kèm) để Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký và được thực hiện kể từ ngày Quyết định số 548/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành.

Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện hỗ trợ để tránh trường hợp các đối tượng được hỗ trợ đã nhận tiền hỗ trợ nhưng tiếp tục sử dụng phương tiện bị đình chỉ lưu hành hoặc chủ phương tiện sau khi đã nhận tiền hỗ trợ lại chuyển giao phương tiện thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông cho người khác tiếp tục sử dụng để làm hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- Công báo;
- Ủy ban nhân dân, Kho bạc Nhà nước, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Website CP, Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCNH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Xuân Hà

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng....năm 2009

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

**Để thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh;
xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông
trong trường hợp mua xe mới**

(Ban hành kèm theo Thông tư số...TT-BTC ngày của Bộ Tài chính)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn).....

Tôi tên là:

Số chứng minh nhân dân:.....cấp ngày.....do công
an.....cấp.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Hiện đang sở hữu xe:từ ngày⁽¹⁾:.....thuộc diện bị đình chỉ
tham gia giao thông; biển kiểm soát là (nếu có):..... số máy (nếu
có):.....

Tôi đã mua một chiếc xe có biển kiểm soát là:.....để thay thế
chiếc xe nói trên.

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng
Chính phủ về việc hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba
bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông, tôi
làm đơn này đề nghị được hỗ trợ số tiền:.....triệu đồng.

Tôi xin cam kết không tiếp tục sử dụng chiếc xe..... thuộc
diện bị đình chỉ tham gia giao thông theo quy định của Chính phủ và chịu
trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình.

Xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn

(ghi rõ nội dung xác nhận theo quy định tại khoản 1
Điều 3 của Thông tư và ký tên, đóng dấu)

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

(1): Thời điểm sở hữu xe

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng....năm 2009

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

**Đề thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba bánh;
xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông
trong trường hợp chuyển đổi nghề**

(Ban hành kèm theo Thông tư số....TT-BTC ngày ... của Bộ Tài chính)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn).....

Tôi tên là:

Số chứng minh nhân dân:.....cấp ngày.....do công
an.....cấp.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Hiện đang sở hữu xe:từ ngày ⁽¹⁾:..... thuộc diện bị đình chỉ
tham gia giao thông; biển kiểm soát là (nếu có):.....; số máy (nếu
có):.....

Tôi đã thực hiện chuyển đổi nghề, sang làm nghề.....
và thay thế chiếc xe nói trên.

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng
Chính phủ về việc hỗ trợ thay thế xe công nông; xe lôi máy; xe cơ giới ba
bánh; xe thô sơ ba, bốn bánh thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông, tôi
làm đơn này đề nghị được hỗ trợ số tiền:.....triệu đồng.

Tôi xin cam kết không tiếp tục sử dụng chiếc xe..... thuộc
diện bị đình chỉ tham gia giao thông theo quy định của Chính phủ và chịu
trách nhiệm trước pháp luật về cam kết của mình.

Xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn

(ghi rõ nội dung xác nhận theo quy định tại khoản 1
Điều 3 của Thông tư và ký tên, đóng dấu)

Người làm đơn

(ký, ghi rõ họ tên)

(1): Thời điểm sở hữu xe

Tỉnh.....

Mẫu số 3

**BÁO CÁO NHU CẦU HỖ TRỢ THAY THÊ XE
THUỘC ĐIỆN ĐÌNH CHỈ THAM GIA GIAO THÔNG
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 548/QĐ-TTg NGÀY 29 THÁNG 4 NĂM 2009
(Quý....năm...)**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
A	Xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông	chiếc		
1	Xe thô sơ 3, 4 bánh	chiếc		
2	Xe cơ giới 3 bánh được cấp đăng ký nhưng bị đình chỉ do hoạt động trong địa bàn do UBND tỉnh cấm hoạt động	chiếc		
3	Xe cơ giới 3 bánh	chiếc		
4	Xe lôi máy, xe công nông	chiếc		
B	Nhu cầu kinh phí hỗ trợ	triệu đồng		
I	Chia theo ngân sách TW và ngân sách ĐP			
1	NSTW	triệu đồng		
2	NSĐP	triệu đồng		
II	Chia theo mức hỗ trợ			
1	Mức hỗ trợ 5 triệu đồng Trong đó: - Cho mua xe mới - Cho chuyển đổi nghề	triệu đồng triệu đồng triệu đồng		
2	Mức hỗ trợ 9 triệu	triệu đồng		

Người lập biểu

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
(ký tên, đóng dấu)

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HỖ TRỢ THAY THẾ XE
THUỘC DIỆN ĐÌNH CHỈ THAM GIA GIAO THÔNG
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 548/QĐ-TTg NGÀY 29 THÁNG 4 NĂM 2009
(Quý....năm...)**

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện trong quý	Luỹ kế từ đầu năm	Ghi chú
A	Xe thuộc diện bị đình chỉ tham gia giao thông đã gửi hồ sơ đến KBNN đề nghị hỗ trợ	chiếc			
1	Xe thô sơ 3, 4 bánh	chiếc			
2	Xe cơ giới 3 bánh được cấp đăng ký nhưng bị đình chỉ do hoạt động trong địa bàn do UBND tỉnh cấm hoạt động	chiếc			
3	Xe cơ giới 3 bánh	chiếc			
4	Xe ô tô máy, xe công nông	chiếc			
B	Số tiền đã hỗ trợ cho dân	triệu đồng			
<i>I</i>	<i>Chia theo ngân sách TW và ngân sách địa phương</i>				
1	NSTW	triệu đồng			
2	NSDP	triệu đồng			
<i>II</i>	<i>Chia theo mức hỗ trợ</i>				
1	Mức hỗ trợ 5 triệu đồng Trong đó: - Cho mua xe mới - Cho chuyển đổi nghề	triệu đồng triệu đồng triệu đồng			
2	Mức hỗ trợ 9 triệu	triệu đồng			

Người lập biểu

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
(ký tên, đóng dấu)